

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2026/HS-ST

Ngày: 04/03/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiếu.

Thẩm phán: Ông Lê Thành Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Bình Tân;

Ông Phạm Văn Tuất;

Bà Nguyễn Thị Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Trần Mạnh Dũng – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2026/TLST- HS ngày 12 tháng 01 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2026/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2026, đối với bị cáo:

NGUYỄN NGỌC CH; sinh ngày 13/04/2001; tại tỉnh Khánh Hòa; nơi cư trú: Thôn AT 1, xã PD, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: phụ hồ; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Minh và bà Ngô Thị Thanh Hà; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 15/9/2025, có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Huỳnh Thị Tuyết Tr – Văn phòng Luật sư Huỳnh Thị Tuyết Tr, đoàn luật sư tỉnh Khánh Hòa. Có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** Anh Lê Thành T; sinh năm 2004; nơi cư trú: Thôn AT 2, xã PD, tỉnh Khánh Hòa. Anh T có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:** Ông Lê Thành Y, sinh năm 1970, nơi cư trú: Thôn AT 2, xã PD, tỉnh Khánh Hòa. Ông Y có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 00 ngày 04/5/2025, Nguyễn Ngọc Ch và Lê Thành T, cùng nhau tại phòng trọ của anh Nguyễn Văn H, tại thôn Thôn AT 2, xã PD, tỉnh Khánh Hòa.

Trong lúc nhậu, giữa Ch và T xảy ra mâu thuẫn nên Ch đi về nhà lấy 01 (một) con dao cán bằng nhựa cứng màu đen, lưỡi dao bằng kim loại, dài 17cm để trong túi quần rồi điều khiển xe mô tô quay lại tìm T để đánh. Khi đến phòng trọ của anh H, Ch và T tiếp tục xảy ra mâu thuẫn, T nhào đến ôm vật Ch xuống nền nhà, thì Ch rút con dao ra định đâm T thì được anh Hòa và chị Hàng Thị Bích Tr là vợ anh H ngăn cản. Chị Tr lấy con dao từ tay của Ch và ném vào nhà vệ sinh, đồng thời đuổi T, Ch ra khỏi nhà nên T đi về nhà, còn Ch đi vào nhà vệ sinh nhặt lại con dao rồi đi về nhà.

Khoảng 15 giờ cùng ngày, do bức tức chuyện mâu thuẫn với T, Ch lấy 02 con dao gồm: 01 (một) con dao tự chế dài 87cm, cán bằng kim loại hình tròn, lưỡi dao bằng sắt giấu trong áo khoác và con dao trước đó cất giấu trong túi quần rồi điều khiển xe mô tô đến nhà T để tìm đánh T. Khi Ch gặp T thì hai bên tiếp tục xảy ra mâu thuẫn cãi nhau. Ch dùng tay trái lấy con dao tự chế cán bằng sắt dài 87cm giấu trong áo khoác ra chém ngang từ trái qua phải thì T giơ tay phải lên đỡ thì bị chém trúng vào mặt sau giữa cánh tay phải. Bị chém, T nhào tới Ch thì bị Ch tiếp tục cầm dao tự chế giơ lên chém từ trên xuống dưới từ trái qua phải trúng vào cằm phải đầu T. Sau đó, hai bên ôm vật nhau xuống nền đường bê tông, T nằm đè lên người của Ch. Thấy Ch và T đánh nhau, ông Lê Thành Y là cha ruột của T chạy đến giật lấy cây dao tự chế từ tay Ch. Bị ông Y tước đi con dao, Ch tiếp tục lấy con dao còn lại đang cất giấu trong túi quần bên trái đâm trúng vào vùng hông trái của T. Sau đó được mọi người can ngăn, Ch bỏ về, còn T bị thương tích vùng đầu và đa chấn thương nhiều vùng trên cơ thể được người nhà đưa đi Bệnh viện đa khoa Ninh Thuận để điều trị.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số:140/KLTTCT-TTGDYK-PY, ngày 09/6/2025 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Ninh Thuận xác định tỷ lệ phần trăm thương tật đối với từng vết thương của Lê Thành T tại thời điểm giám định là: Vết thương chéo vùng cằm phải sẹo liền lồi di động kích thước (4x0,3)cm (02%); Vết thương ngang mặt sau 1/3 giữa cánh tay phải sẹo liền tốt kích thước (4,2x0,3)cm (02%); Vết thương chéo mặt sau đường nách trái tương ứng khoang liên sườn V, VI sẹo liền tốt kích thước (1,7x0,4)cm (01%); Vết mổ đường nách giữa tương ứng khoang liên sườn V, VI trái sẹo liền đóng vẩy đen kích thước (1,1x0,8)cm (02%); Mặt trước 1/3 dưới đùi phải có vết xây xát da nền đỏ kích thước (0,7x0,4) cm (01%); Vùng ngực phải không phát hiện dấu tích (00%); Tràn dịch, tràn khí màng phổi trái đã điều trị ổn định (03%); Mẻ vỏ xương 1/3 dưới xương cánh tay phải (01%). Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lê Thành T tại thời điểm giám định là: 11% (Mười một phần trăm).

Cơ chế hình thành vết thương: Vết thương qua quá trình điều trị đã liền sẹo, nhận định vùng đầu và cánh tay phải, vùng ngực có thể do vật sắc gây nên, vùng đùi phải có thể do vật tày gây nên. Vết thương nếu không cấp cứu kịp thời có thể ảnh hưởng đến tính mạng.

Tại Kết luận giám định giám định số 2162/KL-KTHS ngày 29/5/2025 của Phân Viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 02 (hai) cây dao gửi giám định thuộc danh mục dao có tính sát thương cao; tại Công văn số 1320/CV ngày 09/9/2025 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh xác định: 01 con dao dài 87cm thuộc danh mục dao có tính sát thương cao (Mục 4, Phụ lục 5, Thông

tư 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an) và 01 (một) dao dài 17cm thuộc danh mục dao có tính sát thương cao (Mục 1, Phụ lục 5, Thông tư 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an).

Trách nhiệm dân sự: Nguyễn Ngọc Ch đã bồi thường số tiền 28.500.000 đồng (Hai mươi tám triệu năm trăm nghìn đồng) theo yêu cầu của bị hại Lê Thành T.

Tại Cáo trạng số 42/CT-VKSKH-P1 ngày 05 tháng 01 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa truy tố: Bị cáo Nguyễn Ngọc Ch về tội “*Giết người*” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 và tội “*Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*” quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về các kết luận nêu trên. Bị cáo, bị hại khai nhận toàn bộ hành vi giống nội dung cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa phát biểu quan điểm luận tội và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc Ch tội “*Giết người*” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự và tội “*Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*” quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 57 của Bộ luật Hình sự, tuyên phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Ch từ 07 đến 08 năm tù về tội “*Giết người*”; áp dụng khoản 1 Điều 304, tuyên phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Ch từ 01 đến 02 năm tù về tội “*Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*”. Tổng hợp hình phạt theo quy định.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy 02 con dao, gồm: 01 (một) cây dao tự chế cán bằng kim loại hình tròn, lưỡi dao bằng sắt, kích thước (87x3) có mặt, 01 (một) con dao cán bằng nhựa cứng màu đen, lưỡi dao bằng kim loại, kích thước (17x2) cm.

* *Người bào chữa cho bị cáo trình bày ý kiến:* Đồng ý với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa về hành vi phạm tội, tội danh và đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Kính mong Hội đồng xét xử xem xét những tình tiết sau: Hoàn cảnh của bị cáo từ nhỏ sống với ông bà, tuổi đời còn trẻ, bốc đồng. Khi thực hiện hành vi bị cáo đã sử dụng chất kích thích, bị cáo đã đâm loạn xạ gây nên vết thương cho bị hại. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “*Phạm tội chưa đạt*”. Sau khi phạm tội bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt thấp hơn mức đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

* *Bị cáo nói lời sau cùng:* Trong thời gian bị tạm giam, bị cáo nhận thức hành vi sai trái, ăn năn hối cải, kính mong HĐXX giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và có cơ hội sửa chữa lỗi lầm trở thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử xác định các hành vi, quyết định tố tụng là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc Ch thừa nhận toàn bộ hành vi như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định pháp y về thương tích, kết luận giám định của Phân viện Khoa học hình sự và các T liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Ngày 04/05/2025, do mâu thuẫn trong lúc nhậu, bị cáo đã về nhà lấy dao quay lại tìm bị hại để giải quyết. Sau khi được can ngăn lần thứ nhất, bị cáo không từ bỏ ý định mà đến 15h 00 cùng ngày tiếp tục chuẩn bị thêm một dao tự chế có tính sát thương cao rồi tìm đến nhà bị hại. Khi gặp nhau, bị cáo đã dùng dao chém nhiều nhát vào vùng đầu, tay và dùng dao khác đâm vào vùng hông trái của bị hại. Các vị trí bị tấn công đều là vùng trọng yếu trên cơ thể, có khả năng gây nguy hiểm đến tính mạng. Theo kết luận giám định, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại là 11%, các vết thương nếu không được cấp cứu kịp thời có thể ảnh hưởng đến tính mạng.

Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức tấn công quyết liệt, sử dụng hung khí nguy hiểm, thực hiện hành vi đến cùng nhằm tước đoạt tính mạng của bị hại. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong sinh hoạt nhưng bị cáo đã chuẩn bị hung khí nguy hiểm, quay lại tìm bị hại và tấn công liên tiếp vào các vùng trọng yếu trên cơ thể của bị hại, thể hiện tính chất côn đồ, coi thường pháp luật và tính mạng, sức khỏe của người khác. Tuy nhiên, hậu quả chết người không xảy ra là ngoài ý muốn của bị cáo do bị hại được cấp cứu kịp thời và có sự can ngăn của những người xung quanh. Mặc dù hậu quả chết người chưa xảy ra nhưng hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sống của con người – là khách thể đặc biệt được pháp luật hình sự bảo vệ. Do đó, có đủ căn cứ xác định hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Giết người” ở giai đoạn phạm tội chưa đạt theo quy định tại Điều 15 và Điều 57 của Bộ luật Hình sự, thuộc trường hợp quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật này.

[3] Đối với tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”: Theo kết luận giám định của Phân viện Khoa học hình sự, hai con dao thu giữ trong vụ án thuộc danh mục dao có tính sát thương cao quy định tại Thông tư 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an. Bị cáo không được cơ quan có thẩm quyền cho phép nhưng đã tàng trữ và sử dụng dao có tính sát thương cao để thực hiện hành vi phạm tội, do đó hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự như cáo trạng truy tố.

Việc Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa truy tố bị cáo về hai tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 và “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về quyết định hình phạt: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể

hiện tính chất côn đồ, sử dụng vũ khí có tính sát thương cao tấn công bị hại vào các vùng trọng yếu trên cơ thể. Tuy nhiên, hậu quả chết người không xảy ra là ngoài ý muốn của bị cáo; bị hại được cấp cứu kịp thời nên chỉ bị tổn hại 11% sức khỏe. Bị cáo phạm tội ở giai đoạn chưa đạt nên được áp dụng Điều 57 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 28.500.000 đồng. Ngoài ra, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét bị cáo có từ hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng, Hội đồng xét xử thấy có căn cứ áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật nhưng vẫn bảo đảm tính nghiêm minh.

Đối với tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”, bị cáo sử dụng vũ khí để thực hiện hành vi phạm tội khác, mức độ nguy hiểm đã được xem xét khi quyết định hình phạt đối với tội Giết người; do đó áp dụng mức hình phạt phù hợp, bảo đảm nguyên tắc tổng hợp hình phạt theo Điều 55 Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 28.500.000 đồng, bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng: Hai con dao là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng hợp pháp, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; các Điều 15 và 57; khoản 1 Điều 304; các Điều 38, 50; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các Điều 54 và 55 của Bộ luật Hình sự;

Các Điều 106, 260 và 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Ch phạm các tội “Giết người” trong trường hợp phạm tội chưa đạt và tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Ch 7 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Giết người” và 01 (một) năm tù về tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai tội là 8 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/9/2025.

3. Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:

- 01 (một) cây dao tự chế cán bằng kim loại hình tròn, lưỡi dao bằng sắt, kích thước (87x3) cm được niêm phong.

- 01 (một) cây dao cán bằng nhựa cứng màu đen, lưỡi dao bằng kim loại, kích thước (17x2) cm được niêm phong.

Theo Biên bản giao nhận vật chứng, T sản đề ngày 13/01/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Khánh Hòa và Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa.

4. Về án phí: bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I – TANDTC;
- Tòa phúc thẩm TANDTC tại Đà Nẵng;
- Viện Công tố và Kiểm sát XXPT tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa (PC10);
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an tỉnh Khánh Hòa (PV06);
- Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hiếu